TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **09**/2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 19 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 420/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Dương Thị Hồng N**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Đội 12, xã TV, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Anh **Phạm Đình T**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn TT, xã CT, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Phân trại số 3, Trại giam Quyết Tiến, Cục C10, Bộ Công an (thuộc xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Dương Thị Hồng N** và anh **Phạm Đình T**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 30/7/2012 cho chị Dương Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh Phạm Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Dương Thị Hồng N phải nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000698 ngày 20/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Chị N đã nộp đủ án phí, hoàn trả cho chị N số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Anh Phạm Đình T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã TV, TP Việt Trì;
- UBND xã CT, huyện Sơn Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tuấn Linh